

CHỦ ĐỀ: TÍNH LIÊN KẾT TRONG VĂN BẢN TRỮ TÌNH.

TUẦN 1 Tiết 1+2: Văn bản: TÔI ĐI HỌC

(Thanh Tịnh)

I. Đọc - chú thích

1. Tác giả: Thanh Tịnh (1911-1988) quê ở Huế.
 - Vừa làm thơ, vừa viết văn, nhưng thành công nhất là truyện ngắn.
 - Sáng tác của ông toát lên vẻ đằm thắm, tình cảm êm dịu, trong trẻo.
 - Được truy tặng giải thưởng Nhà nước về VHNT năm 2007.

2. Tác phẩm :

- Truyện ngắn *Tôi đi học* in trong tập "Quê mẹ" (1941).
- Truyện được cấu trúc theo dòng hồi tưởng của nhân vật *tôi*.

II. Đọc- hiểu văn bản.

1. Khơi nguồn nỗi nhớ:

Thời gian: buổi sáng cuối thu

Không gian: lá rụng nhiều, mây bàng bạc

Hình ảnh: em bé rụt rè cùng mẹ đến trường

➔ *Những dấu hiệu gần gũi, quen thuộc của tuổi thơ, gợi kỉ niệm ngày đầu tiên đến trường*

Từ láy: Tung bùng, rộn rã.

So sánh: “Những cảm giác ...quang đặng”

➔ *Làm nổi bật tâm trạng xúc động chân thành của tôi khi nhớ lại kỉ niệm tựu trường.*

2. Tâm trạng và cảm nhận của nhân vật “tôi”:

a. Khi cùng mẹ đến trường:

Con đường....quen đi lại lắm lần...tự nhiên thấy lạ...

- ...Lòng tôi đang có sự **thay đổi lớn**: Hôm nay tôi đi học.

=> **Tình cảm, nhận thức có sự thay đổi, thấy mình đã lớn.**

Những thay đổi trong suy nghĩ, hành động của cậu bé trên đường tới trường:

- Không lội sông, thả diều, ra đồng nô đùa
- Cảm thấy mình trang trọng và đứng đắn
- Thèm được ...; bấm tay ghì thật chặt...
- Quyển vở xêch ra ... chúi xuống đất. Xóc lên và nắm lại cẩn thận;
- Muốn thử sức mình.

- Có ngay ý nghĩ vừa **non nớt** vừa **ngây thơ**: Chắc chỉ người thạo mới cầm nổi bút thước

=> **Sử dụng nhiều động từ: hình dung rõ ràng tư thế, cử chỉ ngộ nghĩnh ngây thơ đáng yêu của chú bé.**

b. Khi ở sân trường:

* *Khung cảnh sân trường:*

- Dày đặc cả người
- Người nào quần áo cũng sạch sẽ, gương mặt cũng vui tươi sáng sủa

* *Ngôi trường vừa xinh xắn vừa oai nghiêm như cái đình làng.*

=> NT: So sánh thể hiện cảm xúc của cậu học trò nhỏ trước ngôi trường mới với nhiều điều mới lạ, hấp dẫn

* *Hình ảnh “tôi” và những cô cậu học trò nhỏ:*

- Bỡ ngỡ đứng nép bên người thân.
- Như con chim con muốn bay, nhưng e sợ.
- Ao ước thăm được như những người học trò cũ.

➔ **Miêu tả sinh động hình ảnh và tâm trạng các em nhỏ lần đầu tới trường.**

➔ **Thể hiện khát vọng bay cao khám phá những chân trời tri thức mới của tuổi trẻ trước cánh cửa trường học**

* *Sự chuyển biến trong tâm lí của nhân vật “tôi”:*

Khi có trống thúc: cảm thấy chơ vơ

Khi được gọi tên: quả tim ngừng đập, quên cả mẹ đứng sau, giật mình, lúng túng

→ Từ láy gợi tả gợi cảm → miêu tả chân thực sự chuyển biến tâm lí của nhân vật - tâm hồn nhạy cảm

→ Dấu hiệu trưởng thành trong nhận thức và tình cảm

c. Trong lớp học:

- Một mùi hương lạ xông lên. Trông hình gì treo trên tường tôi cũng cảm thấy lạ và hay; nhìn bàn ghế chỗ ngồi... lạ nhận là vật riêng của mình; nhìn người bạn chưa hề quen biết nhưng lòng không cảm thấy xa lạ chút nào

-> *vừa ngỡ ngàng vừa cảm thấy gần gũi, tự tin.*

-> *Miêu tả tâm lí nhân vật chân thực, sinh động, tinh tế; phép tu từ so sánh giàu ý sức gợi.*

=> *Tâm trạng hồi hộp, ngỡ ngàng, rụt rè, lo sợ xen lẫn niềm vui háo hức của một đứa trẻ lần đầu tiên đi học.*

3. Thái độ, cử chỉ của người lớn:

+ Phụ huynh: chuẩn bị chu đáo cho con em

+ Ông đốc: người thầy, người lãnh đạo từ tốn, bao dung.

+ Thầy giáo trẻ: thân thiện, gần gũi.

=> **quan tâm, gần gũi, thân thiện, yêu thương**

III. Ghi nhớ: T8

CHỦ ĐỀ: TÍNH LIÊN KẾT TRONG VĂN BẢN TRỮ TÌNH.
TUẦN 1Tiết 3,4: Văn bản: TRONG LÒNG MẸ
(Trích *Những ngày thơ ấu*)

- Nguyên Hồng -

I. Đọc- hiểu chú thích:

1. Chú thích

a. Tác giả:

Nguyên Hồng (1918 – 1982) quê ở Nam Định, sống và viết chủ yếu ở Hải Phòng.

- Là nhà văn giàu tình cảm, dễ xúc động, rất bình dị trong sinh hoạt.

- Nhà văn của phụ nữ, nhi đồng và những người khốn khổ.

b. Tác phẩm.

- *Trong lòng mẹ* trích chương IV trong tập hồi kí “Những ngày thơ ấu của Nguyên Hồng”.

- Thể loại: hồi kí

II. Đọc - hiểu văn bản

1. Cảnh ngộ của bé Hồng:

- Là kết quả của cuộc hôn nhân không tình yêu.
- 12 tuổi, cha mất, mẹ đi tha hương cầu thực.
- Sống bơ vơ, bị họ hàng ghẻ lạnh.
- Sắp đến ngày giỗ đầu bố, mẹ chưa về.

=> Đứa trẻ đáng thương, bất hạnh

2. Cuộc đối thoại giữa người cô và Hồng:

Người cô	Bé Hồng
- cười hỏi: <i>Mày có vào Thanh Hóa chơi với mẹ mày không?</i> - Giọng vẫn ngọt: <i>Sao lại không vào?</i> - Cười nói: <i>mày dại quá,... thăm em bé chứ.</i> => Lời nói, chiếm số lượng lớn lượt lời. Một con người giả dối, nhẫn tâm, độc ác, hẹp hòi, định kiến với người phụ nữ trong xã hội cũ.	- <i>Tưởng đến vẻ mặt rầu rầu và sự hiền từ của mẹ,..</i> - <i>Nhưng đời nào tình yêu thương và lòng kính mến mẹ lại bị những rắp tâm tanh bẩn xâm phạm,..</i> - <i>lòng thất lại, khóe mắt cay cay</i> - <i>nước mắt rờn rờn...đằm đằm...</i> - <i>Giá những cổ tục..</i> => Lược lời ít, thể hiện qua biểu cảm, cử chỉ. Cậu bé đau đớn, thương yêu, tin tưởng, bảo vệ mẹ, căm ghét cổ tục bất công, trưởng thành trong suy nghĩ,..

3. Cuộc gặp gỡ bất ngờ với mẹ :

- *Thoảng thấy bóng mẹ: liềm đuôi theo, gọi bối rối, thở hồng hộc, trán đẫm mồ hôi, ríu cả chân lại => Khao khát được gặp mẹ .*

- *Trèo lên xe, òa lên khóc nức nở*

- *Thấy những cảm giác ấm áp mơ man da thịt*

- *Hình ảnh mẹ: Gương mặt mẹ..tươi sáng, đôi mắt trong, nước da mịn, màu hồng của đôi gò má.*

- Được ngồi trong lòng mẹ: *đùi áp vào đùi mẹ, đầu ngả vào lòng mẹ, cảm giác mơn man da thịt, hơi thở thơm tho.*

-> **Cảm nhận bằng nhiều giác quan, bằng sự khao khát được yêu thương.**

=> *Người mẹ có một dịu êm vô cùng. Tình mẫu tử thiêng liêng, bất diệt.*

III/ Ghi nhớ: SGK 21